TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2026/HS-ST
Ngày: 24-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hạ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Quang Nghĩa.

2. Ông Nguyễn Lương Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Hoàng Ngọc D, sinh ngày 19/3/1984, tại Đồng Nai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; số CCCD: 075084006225; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Làm thuê; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Ấp B, xã X, tỉnh Đồng Nai; con ông Hoàng Ngọc M, sinh năm 1936 và bà Thái Thị H, sinh năm 1948; vợ: Bùi Thị Thúy P, sinh năm 1988; con: Có 02 người con sinh năm 2005 và sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 10/11/2024, bị Công an huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 290/QĐ-XPVPHC.

Bị bắt tạm giam từ ngày 18/11/2025 cho đến nay.

(Bị cáo mặt tại phiên tòa).

- *Nguyên đơn dân sự:* Anh Nghiêm Thanh T, sinh năm 2004. (*vắng*)

Nơi thường trú: 3 P, khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi tạm trú và nơi ở hiện tại: Ấp B, xã X, tỉnh Đồng Nai

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phùng Việt C, sinh năm 1993. (*vắng*)

Nơi thường trú: Tổ B, khu H, phường U, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi tạm trú và nơi ở hiện tại: Ấp Bảo Định, xã Xuân Định, tỉnh Đồng Nai

2. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1994. (*vắng*)

Nơi thường trú: A1/4, tổ B, ấp A, xã V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện tại: Ấp B, xã X, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Phạm Trần Thanh T1, sinh năm 1986. (*vắng*)

Nơi thường trú: Tổ G, khu phố D, phường B, tỉnh Đồng Nai.

Nơi ở hiện tại: Ấp B, xã X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/08/2025, Hoàng Ngọc D và anh Nguyễn Văn K đi đến Xưởng sản xuất nước đá N, thuộc ấp B, xã X, tỉnh Đồng Nai để ăn nhậu cùng với Phạm Trần Thanh T1, Nghiêm Thanh T và Phùng Việt C. Trong khi ăn nhậu, giữa Nghiêm Thanh T và Phùng Việt C xảy ra mâu thuẫn với D dẫn đến cãi nhau. D lao vào đánh C và Nghiêm Thanh T thì bị C nắm lấy áo D, vật ngã xuống nền nhà và dùng chân đá trúng vào mặt D. Nghiêm Thanh T lao vào kéo D ra và dùng chân đá 02 cái trúng vào vùng ngực và lưng của D, gây thương tích. Bị Nghiêm Thanh T và C đánh, D bỏ về nhà ở ấp B, xã X, tỉnh Đồng Nai, còn C, K, Nghiêm Thanh T và Phạm Trần Thanh T1 tiếp tục ngồi ăn nhậu.

Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, do còn bực tức bị đánh nên D lấy 01 con dao dài 19,5cm, lưỡi dao bằng kim loại sắc nhọn, dài 15cm và 01 dùi cui kim loại, dài 66,2cm quay lại X nước đá Ngọc Ánh D1 để đánh C và Nghiêm Thanh T. Khi thấy D quay lại thì C bỏ chạy ra phía đường Q, còn Nghiêm Thanh T đứng tại bàn nhậu lấy ghế ném vào D nhưng không trúng. Sau đó, D cầm dùi cui bằng tay phải và dùng tay trái cầm dao đâm 02 nhát trúng vào đùi trái và vùng nách dưới cánh tay trái của Nghiêm Thanh T, gây thương tích. Nghiêm Thanh T được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ. Đến ngày 08/10/2025, Nghiêm Thanh T đã có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự để xử lý đối với hành vi nêu trên của Hoàng Ngọc D.

* Kết quả giám định thương tích của Nghiêm Thanh T: Tại Bản kết luận giám định số 4252/KLTTCT-C09B ngày 25/09/2025 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với Nghiêm Thanh T, kết luận:

- Các kết quả chính:

Sẹo vùng hố nách trái, bờ gọn, kích thước trung bình: 02% (Chương 8, Mục I.2);

Sẹo mặt ngoài 1/3 dưới đùi trái, bờ gọn, kích thước trung bình: 02% (Chương 8, Mục I.2);

Sẹo dẫn lưu mặt ngoài 1/3 dưới đùi trái kích thước nhỏ: 01% (Chương 8, Mục I.1).

- Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định về tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nghiêm Thanh T tại thời điểm giám định là: 05% (Năm phần trăm), áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư.

Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.

Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích trên cơ thể của Nghiêm Thanh T có đặc điểm phù hợp do vật sắc nhọn tác động theo cơ chế đâm, chém gây ra.

Các thương tích trên cơ thể Nghiêm Thanh T không phải là thương tích nguy hiểm cho tính mạng.

* Kết quả giám định thương tích của Hoàng Ngọc D: Tại Bản kết luận giám định số 4253/KLTTCT-C09B ngày 08/10/2025 của Phân Viện Khoa học hình sự tại TP . đối với Hoàng Ngọc D, kết luận:

- Các kết quả chính:

Sẹo vùng ngực phải cạnh xương ức, kích thước nhỏ: 01%;

Sẹo lòng bàn tay trái vị trí nếp gấp cổ tay, kích thước nhỏ: 01%;

02 sẹo mặt trước gối phải, kích thước trung bình, mỗi sẹo: 02%;

Sẹo gốc ngón 4 chân phải, kích thước nhỏ: 01%;

03 vết biến đổi sắc tố da, mỗi vết: 0,5%;

Các sẹo không rõ bờ mép.

- Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Ngọc D tại thời điểm giám định là: 08% (Tám phần trăm), áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư.

Vật gây thương tích: Các sẹo không rõ bờ mép, không đủ cơ sở xác định vật gây thương tích.

Cơ chế hình thành thương tích: Các sẹo không rõ bờ mép, không đủ cơ sở xác định cơ chế gây thương tích.

Thương tích không gây nguy hiểm tính mạng.

* Kết quả giám định hung khí: Tại Bản kết luận giám định số 1795/KL-KTHS ngày 04/09/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ, kết luận:

- 01 (một) mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1 là dao sắc, nhọn, thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ C1.

- 01 (một) mẫu vật gửi giám định ký hiệu A2 là dùi cui kim loại, thuộc Phụ lục 4 "Danh mục công cụ hỗ trợ" Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ C1.

* Vật chứng vụ án:

- 01 (một) con dao dài 19,5cm, lưỡi dao bằng kim loại sắc nhọn, dài 15cm, cán dao bằng kim loại, dài 4,5cm bọc ốp nhựa đen, thu giữ của Hoàng Ngọc D (ký hiệu A1);

- 01 (một) thanh kim loại kiểu dáng giống gậy ba khúc, dài 66,2cm, thu giữ của Hoàng Ngọc D (ký hiệu A2).

- 01 (một) đĩa DVD lưu trữ 02 (hai) đoạn video trích xuất từ camera tại Xưởng sản xuất nước đá N, thuộc ấp B, xã X, tỉnh Đồng Nai.

* Trách nhiệm dân sự:

- Gia đình bị cáo Hoàng Ngọc D đã bồi thường chi phí điều trị thương tích cho Nghiêm Thanh T số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*). Nghiêm Thanh T đã nhận tiền, có đơn bãi nại và rút yêu cầu khởi tố đối với Hoàng Ngọc D về hành vi "*Cố ý gây thương tích*", cam kết không yêu cầu hay khiếu nại về dân sự đối với vụ án trên.

- Hoàng Ngọc D không yêu cầu về dân sự đối với Nghiêm Thanh T và Phùng Việt C về hành vi "*Cố ý gây thương tích*" cho Hoàng Ngọc D.

* Tại bản Cáo trạng số 70/CT-VKSKV6 ngày 09 tháng 02 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đồng Nai truy tố bị cáo Hoàng Ngọc D về tội "*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*" theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc D phạm tội "*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*", đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 11/08/2025, tại Xưởng sản xuất nước đá N, thuộc ấp B, xã X, tỉnh Đồng Nai; do bực tức vì bị Nghiêm Thanh T và Phùng Việt C đánh nên Hoàng Ngọc D đã sử dụng 01 con dao sắc, nhọn (thuộc Phụ lục 5 "*Danh mục dao có tính sát thương cao*" Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ C1) đâm 02 nhát vào vùng đùi trái và vùng hố nách trái của Nghiêm Thanh T, gây thương tích tỷ lệ 05%.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 2 của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 và Hướng dẫn số 01/TANDTC-PC ngày 05/01/2026 của Tòa án nhân dân tối cao quy định: "*Người thực hiện hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác dưới 11% và không có tình tiết định tội khác quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự tại Điều 304 Bộ luật Hình sự, ... Trường hợp này xác định tư cách tham gia tố tụng của người bị gây ra thương tích hoặc bị gây tổn hại cho sức khỏe là nguyên đơn dân sự*".

Do đó, hành vi của bị cáo Hoàng Ngọc D đã phạm tội "*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*" theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đồng Nai truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Ngọc D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, đồng thời xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Chỉ vì mâu thuẫn trong lúc ăn nhậu, sau khi bị đánh, bị cáo không trình báo cơ quan chức năng mà về nhà lấy dao có tính sát thương cao và dùi cui kim loại quay lại để gây thương tích cho Nghiêm Thanh T. Hành vi sử dụng dao sắc nhọn đâm vào vùng đùi và vùng hố nách của bị hại thể hiện sự coi thường pháp luật, giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực, tiềm ẩn khả năng gây ra hậu quả nghiêm trọng hơn đối với sức khỏe, tính mạng của người khác. Do đó, cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù tương xứng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có công với cách mạng, có bà ngoại được Nhà nước tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Tại Hướng dẫn số 01/TANDTC-PC ngày 05/01/2026 của Tòa án nhân dân tối cao quy định: Nếu người thực hiện hành vi phạm tội đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả thì được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hoàng Ngọc D đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Nghiêm Thanh T, anh T đã rút yêu cầu, Công an xã X, tỉnh Đồng Nai đã xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về dân sự: Bị hại anh Nghiêm Thanh T đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét. Bị cáo Hoàng Ngọc D không yêu cầu về dân sự đối với Nghiêm Thanh T và Phùng Việt C về hành vi "*Cố ý gây thương tích*" cho Hoàng Ngọc D nên không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 (một) con dao dài 19,5cm, lưỡi dao bằng kim loại sắc nhọn, dài 15cm, cán dao bằng kim loại, dài 4,5cm bọc ốp nhựa đen, thu giữ của Hoàng Ngọc D (ký hiệu A1) và 01 (một) thanh kim loại kiểu dáng giống gậy ba khúc, dài 66,2cm, thu giữ của Hoàng Ngọc D (ký hiệu A2) là vật cấm sử dụng trái phép, cần tịch thu tiêu hủy.

01 (một) đĩa DVD lưu trữ 02 (hai) đoạn video trích xuất từ camera tại Xưởng sản xuất nước đá N, thuộc ấp B, xã X, tỉnh Đồng Nai, cần lưu vào hồ sơ vụ án.

[7] Về các vấn đề khác:

[7.1] Đối với hành vi gây thương tích 05% cho Nghiêm Thanh T của Hoàng Ngọc D, quá trình truy tố anh Nghiêm Thanh T đã tự nguyện rút đơn yêu cầu khởi tố đối với Hoàng Ngọc D. Ngày 03/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đồng Nai đã ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can Hoàng Ngọc D, về tội: "*Cố ý gây thương tích*", quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Nhưng hành vi trên của Hoàng Ngọc D đã vi phạm quy định về "*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*", quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, Công an xã X, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Ngọc D là phù hợp.

[7.2] Đối với hành vi dùng tay, chân vật ngã, đánh Hoàng Ngọc D gây thương tích là 08% của Phùng Việt C và Nghiêm Thanh T. Quá trình điều tra xác định, Phùng Việt C và Nghiêm Thanh T dùng tay, chân, không sử dụng hung khí, hành vi không có tính chất côn đồ. Do đó, hành vi của Phùng Việt C và Nghiêm Thanh T chưa đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Hành vi trên của Phùng Việt C và

Nghiêm Thanh T đã vi phạm hành chính về hành vi "*Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*" được quy định tại Điểm a, Khoản 5, Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an xã X đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phùng Việt C và Nghiêm Thanh T về hành vi vi phạm nêu trên là phù hợp.

[7.3] Đối với đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán 01 (một) con dao kim loại dài khoảng 19,5cm và 01 (một) dùi cui kim loại cho Hoàng Ngọc D. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả nên không có căn cứ xử lý.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc D phạm tội "*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*".

Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc D 01 (*Một*) năm 06 (S) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 19,5cm, lưỡi dao bằng kim loại sắc nhọn, dài 15cm, cán dao bằng kim loại, dài 4,5cm bọc ốp nhựa đen và 01 (một) thanh kim loại kiểu dáng giống gậy ba khúc, dài 66,2cm.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/02/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Đồng Nai.

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) đĩa DVD lưu trữ 02 (hai) đoạn video trích xuất từ camera tại Xưởng sản xuất nước đá N, thuộc ấp B, xã X, tỉnh Đồng Nai.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Hoàng Ngọc D phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Hoàng Ngọc D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 6 – Đồng Nai;
- Phòng HSNV - CAT Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Hạ